TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH SÓC TRĂNG** Bản án số: 133/2022/DS-PT Ngày 08-9-2022 V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Khương.

Các Thẩm phán: Bà Tôn Thị Thanh Thúy.

Ông Hồ Văn Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Sơn Cươl - Kiểm sát viên.

Ngày 08-9-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 119/2022/TLPT-DS ngày 19-8-2022 về tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 11-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 155/2022/QĐ-PT ngày 19-8-2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông Lê Văn Th. Địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn HT, xã ĐL, huyện HL, tỉnh Thanh Hóa; địa chỉ nơi đăng ký tạm trú: ấp PTH A, xã AT 2, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: bà Nguyễn Minh T. Địa chỉ nơi cư trú: ấp TT, xã TL A, huyện CT A, tỉnh Hậu Giang; là người đại diện theo ủy quyền theo văn bản ủy quyền lập ngày 26-4-2021 - có mặt).

- *Bị đơn:* ông Trần Thanh Đ. Địa chỉ nơi cư trú: ấp AN, xã AT 3, huyện CLD, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Người kháng cáo:* ông Trần Thanh Đ, là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 18-5-2021, nguyên đơn là ông Lê Văn Th trình bày:

Vào ngày 19-5-2018, ông Lê Văn Th có hợp đồng bán thức ăn nuôi tôm và thuốc thủy sản cho ông Trần Thanh Đ. Theo hợp đồng thì ông Th sẽ giao hàng cho ông Đ nuôi tôm, sau khi thu hoạch tôm thì ông Đ sẽ trả đủ tiền cho ông Th. Thời hạn hợp đồng là 01 năm kể từ ngày 20/7/2018. Hai bên có lập hợp đồng mua bán. Ông Th đã giao hàng cho ông Đ theo đúng hợp đồng. Mỗi lần nhận hàng, ông Đ đều có ký nhận vào sổ theo dõi và không có ý kiến phản đối gì về số lượng, chất lượng, chủng loại hàng hóa mà ông Th đã giao. Nhưng sau khi thu hoạch tôm thì ông Đ không trả đủ tiền. Theo biên bản xác nhận công nợ ngày 07-12-2018 thì ông Đ còn nợ ông Th 247.485.000 đồng, đến ngày 14-3-2019 ông Đ trả thêm 15.000.000 đồng và còn nợ lại 232.485.000 đồng cho đến nay.

Ông Lê Văn Th khởi kiện yêu cầu ông Đ và cùng vợ là bà Nguyễn Thị Nh trả cho ông Th số tiền nợ gốc là 232.485.000 đồng và tiền lãi từ ngày 15-3-2019 đến ngày 15-4-2021 với lãi suất 10%/năm là 48.434.375 đồng.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Lê Văn Th thay đổi yêu cầu khởi kiện. Ông Th không yêu cầu bà Nh cùng có trách nhiệm trả nợ, mà chỉ yêu cầu ông Đ trả cho ông Th số tiền tổng cộng là 280.919.375 đồng, trong đó tiền nợ gốc là 232.485.000 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ từ ngày 15-3-2019 đến ngày 15-4-2021 với lãi suất 10%/năm là 48.434.375 đồng.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Thanh Đ trình bày: Ông Trần Thanh Đ thống nhất ý kiến của ông Lê Văn Th trình bày về việc ký kết, thực hiện hợp đồng mua bán thức ăn và thuốc thủy sản. Ông Đ thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Th số tiền gốc là 232.485.000 đồng, nhưng đề nghị được trả dần khoản nợ này và không đồng ý trả lãi.

- Tại bản án dân sự sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 11-7-2022, Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã xử buộc ông Trần Thanh Đ có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn Th số tiền gốc lãi tổng cộng là 280.919.375 đồng. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về nghĩa vụ trả lãi do chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 24-7-2022, ông Trần Thanh Đ kháng cáo bản án trên và yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo hướng ông Đ không trả lãi cho ông Lê Văn Th và miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Đ.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án, cụ thể như sau:

+ Ông Trần Thanh Đ thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Lê Văn Th số tiền mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản là 232.485.000 đồng.

Thời hạn trả tiền do hai bên tự thỏa thuận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

+ Ông Lê Văn Th đồng ý miễn cho ông Trần Thanh Đ trả số tiền lãi là 48.434.375 đồng.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Thanh Đ đồng ý chịu 11.624.250 đồng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về tính có căn cứ và hợp pháp của kháng cáo, về việc tuân thủ và chấp hành pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị đơn và áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Đơn kháng cáo của ông Trần Thanh Đ đảm bảo về hình thức và nội dung, đúng người có quyền kháng cáo, còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, Điều 272 và Điều 275 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như đã nêu trên. Hội đồng xét xử nhận thấy thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự để sửa bản án sơ thẩm theo hướng công nhận sự thoả thuận của các bên.

[3] Về án phí: Ông Trần Thanh Đ phải chịu 11.624.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308, khoản 6 Điều 313 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 14/2022/DS-ST ngày 11-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

2.1/. Ông Trần Thanh Đ thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho ông Lê Văn Th số tiền mua thức ăn, thuốc nuôi trồng thủy sản là 232.485.000 đồng. Thời hạn trả tiền do hai bên tự thỏa thuận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày ông Lê Văn Th có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Trần Thanh Đ không thực hiện việc trả tiền thì ông Thanh Đà Đà còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm thi hành án.

2.2/. Ông Lê Văn Th đồng ý miễn cho ông Trần Thanh Đ trả số tiền lãi là 48.434.375 đồng.

2.3/. Về án phí:

Ông Trần Thanh Đ phải chịu 11.624.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Ông Lê Văn Th không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho ông Lê Văn Th số tiền 7.022.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009026 ngày 04-8-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Trần Thanh Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001883 ngày 26-7-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng; ông Trần Thanh Đ đã nộp xong án phí dân sự phúc thẩm.

3/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung).

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- TAND huyện Cù Lao Dung;
- Chi cục THADS huyện Cù Lao Dung;
- Phòng KTNV&THA;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Khương